



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 23 /2023/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin và giải quyết
khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật
tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ về
nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân
sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc
gia năm 2023;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3871/TTr-
SKHĐT ngày 29 tháng 9 năm 2023 về việc Ban hành Quy chế phối hợp trao đổi, cung
cấp thông tin và giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa
bàn tỉnh Khánh Hòa.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trao đổi, cung cấp
thông tin và giải quyết khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn
tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban ngành;
Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Trưởng đại diện Liên đoàn

Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Khánh Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thi hành);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, TLe, TNg.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân
Nguyễn Tấn Tuân

QUY CHẾ

**Phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin và giải quyết khó khăn, vướng mắc
cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND
Ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy chế này quy định trách nhiệm, nội dung và cách thức phối hợp giữa các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Văn phòng đại diện Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Khánh Hòa trong việc trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Quy chế này không quy định việc tiếp nhận, phối hợp xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo; không quy định việc tiếp nhận, phối hợp xử lý, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, doanh nghiệp thông qua Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa (đã được điều chỉnh tại Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.)

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là các sở, ban ngành và địa phương).

b) Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (gọi tắt là các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp); Văn phòng đại diện Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Khánh Hòa (gọi tắt là VCCI Khánh Hòa).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư: là những thông tin về chính sách, pháp luật, thủ tục hành chính, quy tắc ứng xử,... Thông tin về điều

kiện tự nhiên, tình hình kinh tế - xã hội, chính sách và môi trường đầu tư của tỉnh, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội và các quy hoạch ngành, lĩnh vực của tỉnh cần công khai theo quy định.

2. Khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư: Là các vấn đề phát sinh ảnh hưởng tiêu cực hoặc làm gián đoạn, cản trở quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và phát triển của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Cơ quan chủ trì giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư: Là các sở, ban ngành và địa phương tiếp nhận khó khăn, vướng mắc từ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hoặc tiếp nhận thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 3. Mục đích của hoạt động phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin và giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư

1. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong công tác quản lý nhà nước; tăng cường trao đổi thông tin, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban ngành và địa phương và các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa. Từ đó giúp các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp phổ biến thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư đến doanh nghiệp hội viên và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được đầy đủ, kịp thời và hiệu quả.

2. Kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư trên địa bàn tỉnh để có hướng xử lý hiệu quả, nhanh chóng.

3. Góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, thuận lợi để thu hút đầu tư mạnh mẽ, hiệu quả trong thời gian tới nhằm hoàn thành các mục tiêu chính trị do các cấp, các ngành đề ra đối với tỉnh Khánh Hòa.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin và giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư

1. Đảm bảo chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời và hiệu quả trong việc phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin và giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư giữa các sở, ban ngành và địa phương và các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa.

2. Nội dung phối hợp không nằm ngoài chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban ngành và địa phương và các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa.

3. Việc cung cấp thông tin phải kịp thời, đầy đủ, chính xác, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; không vi phạm quy định về bảo vệ bí mật

nhà nước; đảm bảo theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Tiếp cận thông tin và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương II

TRAO ĐỔI, CUNG CẤP THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ

Điều 5. Nội dung thực hiện

Các sở, ban ngành và địa phương trong phạm vi chuyên môn và trách nhiệm được giao, phối hợp với các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư cho doanh nghiệp. VCCI Khánh Hòa là đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin từ các doanh nghiệp hội viên, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh gửi cho các sở, ban ngành và địa phương để kịp thời cung cấp thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Điều 6. Trình tự, thời gian trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin từ các doanh nghiệp hội viên, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, VCCI Khánh Hòa chuyển nội dung yêu cầu đến các sở, ban ngành và địa phương để cung cấp thông tin.

2. Các sở, ban ngành và địa phương sau khi nhận yêu cầu cung cấp thông tin từ VCCI Khánh Hòa, nghiên cứu nội dung, thực hiện theo các trường hợp sau:

a) Trường hợp thông tin, đối tượng yêu cầu cung cấp thông tin thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Luật Tiếp cận thông tin, các sở, ban ngành và địa phương thực hiện theo trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành, gửi kết quả xử lý về VCCI Khánh Hòa;

b) Trường hợp thông tin được đề nghị cung cấp không thuộc điểm a khoản 2 điều này, các sở, ban ngành và địa phương nghiên cứu nội dung được đề nghị, căn cứ quy định pháp luật chuyên ngành, các quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan, xử lý nội dung đề nghị cung cấp thông tin, gửi kết quả xử lý về VCCI Khánh Hòa.

3. VCCI Khánh Hòa sau khi nhận được phản hồi hoặc kết quả xử lý từ các sở, ban ngành và địa phương, tổng hợp, gửi các doanh nghiệp hội viên, các Hội, Hiệp hội

doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có đề nghị cung cấp thông tin trong thời hạn 03 ngày làm việc.

Chương III

PHỐI HỢP NẮM BẮT, GIẢI QUYẾT CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHO DOANH NGHIỆP, NHÀ ĐẦU TƯ

Điều 7. Nội dung thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối tiếp nhận trực tiếp các khó khăn, vướng mắc từ các sở, ban ngành và địa phương, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa và cộng đồng doanh nghiệp, tổng hợp nội dung gửi cho các cơ quan, đơn vị liên quan để phối hợp giải quyết; đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

2. Các sở, ban ngành và địa phương có trách nhiệm tiếp nhận và chủ động giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư theo thẩm quyền được giao; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp được tổng hợp từ các cơ quan liên quan liên quan, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa; kết quả giải quyết gửi trực tiếp bằng văn bản cho doanh nghiệp, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, theo dõi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của đơn vị, yêu cầu các đơn vị có báo cáo cụ thể để Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý kịp thời.

Điều 8. Trình tự, thời gian tiếp nhận, xử lý khó khăn, vướng mắc

1. Đối với các khó khăn, vướng mắc được tiếp nhận trực tiếp từ các doanh nghiệp, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa; các sở, ban ngành và địa phương thực hiện xử lý theo trình tự như sau:

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận khó khăn, vướng mắc, cơ quan chủ trì nghiên cứu nội dung, trường hợp không đúng thẩm quyền giải quyết, cơ quan chủ trì trả lời cho đơn vị, tổ chức bằng văn bản, trong đó hướng dẫn cụ thể cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết hoặc nếu không xác định được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết thì hướng dẫn doanh nghiệp liên hệ Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn xử lý; trường hợp đúng thẩm quyền giải quyết, cơ quan chủ trì xử lý theo các trường hợp sau:

a) Đối với các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền, cơ quan chủ trì giải quyết khó khăn, vướng mắc trả lời bằng văn bản cho đơn vị, tổ chức, *(đồng thời gửi Sở Kế*

hoạch và Đầu tư để theo dõi) trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận khó khăn, vướng mắc.

b) Đối với các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền nhưng phức tạp, cần phải phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương có liên quan để giải quyết, trong thời hạn 02 ngày làm việc từ kể từ ngày tiếp nhận khó khăn, vướng mắc, cơ quan chủ trì có văn bản kèm hồ sơ khó khăn, vướng mắc gửi lấy ý kiến các sở, ban ngành và địa phương có liên quan.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị góp ý kiến của cơ quan chủ trì, các sở, ban ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, trả lời bằng văn bản.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận khó khăn, vướng mắc, cơ quan chủ trì căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ban ngành và địa phương có liên quan, trả lời đơn vị, tổ chức kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc bằng văn bản, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, tổng hợp.

c) Đối với các khó khăn, vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết của đơn vị hoặc cần phải lấy ý kiến của các bộ, ban ngành ở Trung ương, trong thời hạn 02 ngày làm việc từ kể từ ngày tiếp nhận khó khăn, vướng mắc, cơ quan chủ trì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bằng văn bản để chỉ đạo xử lý, kèm dự thảo gửi lấy ý kiến các bộ, ban ngành Trung ương (nếu có), đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, để theo dõi, tổng hợp.

2. Đối với các khó khăn, vướng mắc do Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận từ các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa và cộng đồng doanh nghiệp chuyển đến các sở, ban ngành và địa phương để giải quyết, trình tự thực hiện như sau:

a) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận khó khăn, vướng mắc từ các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa và cộng đồng doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm nghiên cứu nội dung, chuyển các cơ quan, đơn vị và địa phương để giải quyết theo thẩm quyền.

b) Các sở, ban ngành và địa phương sau khi tiếp nhận khó khăn, vướng mắc do Sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đến, thực hiện xử lý khó khăn, vướng mắc theo trình tự, thời gian tương ứng tại các điểm a, b, c khoản 1 điều này.

Điều 9. Tổ chức đối thoại doanh nghiệp định kỳ

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp định kỳ ít nhất 02 lần/năm (thực hiện trong tháng 6 và tháng 12).

Trước thời điểm Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị đối với doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp tình hình giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các sở, ban ngành và địa phương có chức năng, nhiệm vụ liên quan đến doanh nghiệp, có trách nhiệm lập kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp theo ngành, lĩnh vực phụ trách trước thời điểm Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp, định kỳ ít nhất 01 lần/quý; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp.

Căn cứ vào quy mô, số lượng doanh nghiệp, nhà đầu tư đăng ký tham dự Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp và tình hình thực tế, điều kiện cụ thể của đơn vị, các sở, ban ngành, địa phương tổ chức bằng hình thức phù hợp (*đối thoại trực tiếp, gián tiếp, theo chuyên đề,...*) hoặc lồng ghép tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp với các hoạt động khác, đảm bảo hiệu quả, chất lượng và tiết kiệm, tiếp nhận, giải quyết được khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Các sở, ban ngành và địa phương và VCCI Khánh Hòa tổng hợp tình hình giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, trước thời điểm Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, VCCI Khánh Hòa tổ chức chương trình “Cà phê doanh nhân” hàng quý để thông tin các cơ chế, chính sách mới phát triển của tỉnh; đồng thời đối thoại, trao đổi các nội dung khác có liên quan.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Chế độ báo cáo

Định kỳ ngày làm việc cuối cùng hàng tháng, các sở, ban ngành và địa phương thực hiện tổng hợp tình hình giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp theo Phụ lục số I kèm theo Quyết định này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp tình hình giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 5 hàng tháng.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm chung của các sở, ban ngành và địa phương

a) Nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư tại đơn vị; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban ngành và địa phương có liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

b) Triển khai thực hiện Quy chế này đến các đơn vị, các phòng ban trực thuộc, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; bố trí cán bộ làm đầu mối đôn đốc, theo dõi và báo cáo quá trình triển khai thực hiện theo quy định.

c) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung Quy chế này đến doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện sản xuất kinh doanh theo ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban ngành và địa phương triển khai thực hiện Quy chế này.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, tổng hợp chung về tình hình hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn; các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tình hình giải quyết của các sở, ban ngành và địa phương.

c) Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp thông qua các Hội, Hiệp hội để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện hoặc kiến nghị xem xét giải quyết.

d) Phối hợp với VCCI Khánh Hòa, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc triển khai thực hiện Quy chế này.

đ) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Quy chế này đến doanh nghiệp, nhà đầu tư.

3. Trách nhiệm của Văn phòng đại diện Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Khánh Hòa:

a) Chủ động phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban ngành và địa phương trong việc triển khai thực hiện Quy chế này.

b) Phối hợp phổ biến rộng rãi đến các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp hội viên, các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh về nội dung Quy chế này, kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp của tỉnh, chương trình “Cà phê doanh nhân”.

4. Trách nhiệm của Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ và bố trí kinh phí để tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp và chương trình “Cà phê doanh nhân”.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, Quy chế phối hợp

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này; nếu có vướng mắc phát sinh, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương, các Hội, Hiệp hội và VCCI Khánh Hòa sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế triển khai thực hiện và phù hợp với các quy định của pháp luật, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt./.

Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2023
của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

Khánh Hòa, ngày..... tháng..... năm 20..

V/v Báo cáo tình hình cung cấp
thông tin, giải quyết các kiến nghị,
khó khăn vướng mắc của doanh
nghiệp, nhà đầu tư đến ngày ...
tháng ... năm 20...

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Quyết định số .../2023/QĐ-UBND ngày ...tháng ... năm 20... của UBND
tỉnh về Ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, giải quyết các kiến nghị, khó
khăn vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ

(Tên đơn vị) báo cáo tình hình cung cấp thông tin, giải quyết khó khăn, vướng
mắc của doanh nghiệp của như sau:

1. Tình hình cung cấp thông tin cho doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân

.....

2. Tình hình tiếp nhận và giải quyết các kiến nghị, khó khăn vướng mắc của
doanh nghiệp, nhà đầu tư tại đơn vị

.....

3. Tình hình phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan trong
việc giải quyết các kiến nghị, khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư

.....

4. Tình hình tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp tại đơn vị (báo cáo hàng
tháng)

.....

5. Bảng tổng hợp tình hình giải quyết các kiến nghị, khó khăn vướng mắc của
doanh nghiệp

STT	Tên DN	Nội dung kiến nghị	Đơn vị tiếp nhận kiến nghị	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị liên quan	Tình trạng, nội dung giải quyết	Ghi chú
I. Các kiến nghị đã giải quyết triệt để							
1							
2							
...							
II. Các kiến nghị đang giải quyết và tiếp tục theo dõi							
1							

2							
...							
III. Các kiến nghị chưa giải quyết							
1							
2							
...							

6. Đánh giá và đề xuất

.....

.....

.....

Nơi nhận:

- Như trên; (VBĐT)
- UBND tỉnh (để b/c); (VBĐT)
- Lưu VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kính gửi: Ủy ban Dân tộc

Phụ lục II
CÁC QUY TRÌNH XỬ LÝ
(Kèm theo Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2023
của UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. QUY TRÌNH CUNG CẤP THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ

STT	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện	Ghi chú
Bước 1	VCCI Khánh Hòa	Chuyển nội dung yêu cầu cung cấp thông tin đến các sở, ban ngành và địa phương	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đề nghị cung cấp thông tin	Văn bản kèm hồ sơ yêu cầu cung cấp thông tin gửi các sở, ban ngành và địa phương	
Bước 2	Các sở, ban ngành và địa phương	Trường hợp 1: Nội dung yêu cầu cung cấp thông tin thông tin, đối tượng yêu cầu cung cấp thông tin thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Tiếp cận thông tin thì các sở, ban ngành và địa phương thực hiện theo trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành	Theo quy định Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản trả lời nội dung được yêu cầu	
		Trường hợp 2: Thông tin được đề nghị cung cấp không thuộc trường hợp 1, các sở, ban ngành và địa phương nghiên cứu nội dung được đề nghị, căn cứ quy định pháp luật chuyên ngành, các quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan, xử lý nội dung đề nghị cung cấp thông tin	Theo quy định pháp luật chuyên ngành, các quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan, xử lý nội dung đề nghị cung cấp thông tin	Văn bản trả lời nội dung được yêu cầu	
Bước 3	VCCI Khánh Hòa	Chuyển nội dung phản hồi hoặc kết quả xử lý từ các sở, ban ngành và địa phương, đến các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp và các doanh nghiệp hội viên có đề nghị cung cấp thông tin	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận nội dung phản hồi hoặc kết quả xử lý		

II. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XỬ LÝ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

STT	Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện	Ghi chú
Bước 1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nghiên cứu nội dung khó khăn, vướng mắc, chuyển các sở, ban ngành và địa phương có liên quan (<i>Cơ quan chủ trì giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư</i>) để giải quyết theo thẩm quyền. Trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết thì bắt đầu thực hiện theo Bước 2	02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận khó khăn, vướng mắc từ các cơ quan liên quan, các Hội, Hiệp hội, VCCI Khánh Hòa	Văn bản chuyển các sở, ban ngành và địa phương	
Trường hợp khó khăn, vướng mắc không thuộc thẩm quyền giải quyết					
Bước 2	Cơ quan chủ trì giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư	- Cơ quan chủ trì giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trả lời cho đơn vị, tổ chức bằng văn bản (<i>trong đó hướng dẫn cụ thể cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết hoặc nếu không xác định được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết thì hướng dẫn doanh nghiệp liên hệ Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn xử lý</i>) - Trường hợp khó khăn, vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết của đơn vị hoặc cần phải lấy ý kiến của các bộ, ban ngành ở Trung ương, Cơ quan chủ trì giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bằng văn bản để chỉ đạo xử lý, kèm dự thảo xin ý kiến các bộ, ban ngành Trung ương.	02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận khó khăn, vướng mắc	- Văn bản trả lời, hướng dẫn cho đơn vị, tổ chức; - Văn bản báo cáo UBND tỉnh, kèm Dự thảo xin ý kiến các bộ, ban ngành Trung ương.	- Khó khăn vướng mắc được tiếp nhận trực tiếp từ các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp hoặc được tiếp nhận gián tiếp qua Sở Kế hoạch và Đầu tư. - Kết quả xử lý đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi.

		Sau khi nhận đủ ý kiến của các bộ, ban ngành Trung ương, Cơ quan chủ trì giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư tổng hợp, tiếp tục thực hiện theo Bước 4.			
Trường hợp khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền giải quyết					
Bước 2	Cơ quan chủ trì giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư	Giải quyết khó khăn, vướng mắc trả lời bằng văn bản cho đơn vị, tổ chức	05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận khó khăn, vướng mắc	Văn bản trả lời, giải quyết khó khăn, vướng mắc	Đồng gửi kết quả xử lý về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi
Trường hợp khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền giải quyết nhưng phức tạp cần phải phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương có liên quan					
Bước 2	Cơ quan chủ trì giải quyết khó khăn, vướng mắc	Cơ quan tiếp nhận khó khăn, vướng mắc có văn bản gửi lấy ý kiến của các	02 ngày làm việc từ kể từ ngày tiếp nhận	Văn bản gửi lấy ý kiến	

	cho doanh nghiệp, nhà đầu tư	sở, ban ngành và địa phương có liên quan	khó khăn, vướng mắc		
Bước 3	Các sở, ban ngành và địa phương	Các sở, ban ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, trả lời bằng văn bản	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị góp ý kiến	Văn bản góp ý kiến	
Bước 4	Cơ quan chủ trì giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư	Tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ban ngành và địa phương có liên quan, trả lời đơn vị, tổ chức kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc bằng văn bản	03 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn lấy ý kiến	Văn bản trả lời, giải quyết khó khăn, vướng mắc	Đồng gửi kết quả xử lý về Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi